

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SXĐ-QLXD&CLCT

Cần Thơ, ngày tháng 4 năm 2026

V/v thông báo kế hoạch kiểm tra công
tác nghiệm thu công trình: Bệnh viện
Đa khoa Quốc tế S.I.S Cần Thơ- Giai
đoạn mở rộng.

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Quốc tế S.I.S Cần Thơ.

Theo quy định tại Điều 24 của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

Căn cứ Kế hoạch số 54/KH-SXD ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Sở Xây dựng về kế hoạch kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng của Sở Xây dựng.

Sở Xây dựng tổ chức Đoàn công tác kiểm tra công tác nghiệm thu công trình Bệnh viện Đa khoa Quốc tế S.I.S Cần Thơ- Giai đoạn mở rộng, theo nội dung như sau:

1. Thời gian, địa điểm kiểm tra:

- Lúc: 08 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 4 năm 2026.
- Tại: Công trình

2. Nội dung kiểm tra: Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng.

3. Thành phần tham gia kiểm tra: (Kèm theo Phụ lục 01)

Đề nghị Chủ đầu tư mời Đại diện đơn vị sử dụng cùng tham gia thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu và lập Danh mục và tập hợp đầy đủ Hồ sơ hoàn thành công trình theo quy định tại Phụ lục VIb Nghị định 06/2021/NĐ-CP; Hồ sơ quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình theo phụ lục 04 kèm theo Công văn này, cử người có thẩm quyền tham gia làm việc với Đoàn công tác và thông báo cho các chủ thể tham gia xây dựng công trình chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo mẫu tại các phụ lục 02, 03 kèm theo Công văn này./.

(Đính kèm: Phụ lục 01, Phụ lục 02, Phụ lục 03, Phụ lục 04)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Thành viên Đoàn công tác;
- Lưu: VT, P. QLXD&CLCT.
NA Phong Dinh

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Nghĩa

PHỤ LỤC 01

THÀNH PHẦN & CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC

(Kèm theo Công văn số: /SXD-QLXD&CLCT ngày tháng 4 năm 2026)

1. Thành phần Đoàn kiểm tra:

TT	Thành phần	Chức vụ
01	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	Phó Giám đốc Sở Xây dựng – Chủ trì;
02	Ông Nguyễn Công Sơn	Trưởng phòng Phòng QLXD&CLCT
03	Ông Huỳnh Trung Kiên	Phó Trưởng phòng Phòng QLXD&CLCT
04	Ông Nguyễn Ái Phong Dinh	Chuyên viên- Phòng QLCL&CLCT
05	Ông Bùi Hoàng Giang	Chuyên viên - Phòng QLCL&CLCT

2. Chương trình làm việc: **Lúc 08 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.**

TT	Thời gian	Nội dung	Ghi chú
01	Bắt đầu từ ngày 28/4/2026 đến khi kết thúc việc kiểm tra.	Kiểm tra hiện trường công trình hạng mục công trình đã thi công hoàn thành.	Kiểm tra hiện trường thi công tại công trình.

3. Đề nghị đối với chủ đầu tư và các bên liên quan:

a) Chủ đầu tư lập báo cáo tổng hợp về tình hình thực hiện dự án (theo phụ lục VIa, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP).

b) Nhà thầu tư vấn giám sát lập báo cáo hoàn thành công tác giám sát thi công xây dựng gói thầu, giai đoạn, hạng mục công trình, công trình xây dựng (theo phụ lục IVb, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP).

c) Nhà thầu tư vấn thiết kế lập báo cáo về việc thực hiện giám sát tác giả trong quá trình thi công xây dựng; đánh giá chất lượng công trình so với yêu cầu thiết kế.

d) Nhà thầu thi công (Nhà thầu chính) lập báo cáo về tình hình thi công chung trên công trường.

....(Tên TVGS hoặc
TVQLDA)....

Số: /

PHỤ LỤC 02
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày..... tháng..... năm.....

**BÁO CÁO HOÀN THÀNH CÔNG TÁC GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG GÓI
THẦU/GIAI ĐOẠN/HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH/CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

Kính gửi: (Chủ đầu tư).....

.....(Tên TVGS hoặc TVQLDA).... báo cáo về công tác giám sát thi công xây dựng công trình/hạng mục công trình(Tên công trình kiểm tra).... như sau:

1. Quy mô công trình:
 - a) Mô tả quy mô và công năng của công trình: các thông số kỹ thuật chính, công năng chủ yếu của các phần hoặc hạng mục công trình;
 - b) Đánh giá sự phù hợp về quy mô, công năng của công trình so với giấy phép xây dựng (đối với công trình phải cấp phép xây dựng), thiết kế xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật, biện pháp thi công, biện pháp đảm bảo an toàn được phê duyệt và các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình.
2. Đánh giá sự phù hợp về năng lực của nhà thầu thi công xây dựng so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng.
3. Đánh giá về khối lượng, tiến độ công việc đã hoàn thành, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình.
4. Đánh giá công tác thí nghiệm, kiểm tra vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình theo kế hoạch thí nghiệm đã được chấp thuận.
5. Đánh giá về công tác tổ chức và kết quả kiểm định, quan trắc, thí nghiệm đối chứng (nếu có).
6. Đánh giá về công tác tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn (nếu có).
7. Các thay đổi thiết kế và việc thẩm định, phê duyệt thiết kế điều chỉnh trong quá trình thi công xây dựng (nếu có).
8. Những tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng, sự cố công trình trong quá trình thi công xây dựng công trình (nếu có) và đánh giá nguyên nhân, biện pháp và kết quả khắc phục theo quy định.
9. Đánh giá về sự phù hợp của hồ sơ quản lý chất lượng theo quy định.
10. Đánh giá về sự tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường, pháp luật về phòng cháy chữa cháy và các quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có).
11. Đánh giá về sự phù hợp của quy trình vận hành, quy trình bảo trì công trình xây dựng theo quy định.
12. Đánh giá về các điều kiện nghiệm thu hoàn thành gói thầu, giai đoạn, hạng mục công trình, công trình xây dựng.

GIÁM SÁT TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA TVGS/TVQLDA**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

PHỤ LỤC 03

...(Tên Nhà thầu)....
Số: /

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO GIÁM SÁT TÁC GIẢ
CÔNG TRÌNH/ HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH

Kính gửi: (Chủ đầu tư).....

.....(Tên Nhà thầu) báo cáo về công tác giám sát tác giả thi công xây dựng công trình/hạng mục công trình như sau :

1. Nội dung giám sát tác giả đã thực hiện:

.....

2. Sự phù hợp thực tế thi công hạng mục/công trình so với thiết kế được duyệt, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan (phần thi công trong giai đoạn kiểm tra):

.....

3. Các thay đổi, điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công:

.....

4. Đề xuất, kiến nghị (nếu có).

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu ...

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA TVTK

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

PHỤ LỤC 04

DANH MỤC HỒ SƠ, TÀI LIỆU VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG TRONG THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH CHỦ ĐẦU TƯ CẦN CHUẨN BỊ ĐỀ CUNG CẤP CHO ĐOÀN KIỂM TRA

1. Kế hoạch tổng hợp về an toàn (*Phụ lục III Nghị định số 06/2021/NĐ-CP*);
2. Tài liệu chứng minh việc huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (*khoản 2 và khoản 3 Điều 14 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015*);
3. Máy, thiết bị, vật tư phục vụ thi công xây dựng có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn phải được kiểm định trước khi đưa vào sử dụng (*khoản 5 Điều 115 Luật Xây dựng sửa đổi bổ sung một số điều năm 2020 và Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ban hành danh mục các loại máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động*);
4. Tài liệu chứng minh nhà thầu thi công có báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật khác có liên quan hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của chủ đầu tư (*khoản 15 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP*);
5. Lập nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định (*khoản 13 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP*);
6. Tài liệu chứng minh nhà thầu thi công thực hiện đầy đủ trách nhiệm đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động theo quy định của pháp luật. (*khoản 1 Điều 44 Nghị định số 88/2020/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật an toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc*);
7. Tài liệu chứng minh nhà thầu thi công hằng năm tổ chức khám sức khỏe ít nhất một lần cho người lao động (*khoản 1 Điều 21 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015*);
8. Tài liệu chứng minh Chủ đầu tư có tổ chức giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn của nhà thầu thi công xây dựng; tạm dừng hoặc đình chỉ thi công khi phát hiện dấu hiệu vi phạm quy định về an toàn, có sự cố gây mất an toàn công trình; phối hợp với các nhà thầu xử lý, khắc phục khi xảy ra sự cố hoặc tai nạn lao động; thông báo kịp thời với cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi xảy ra sự cố công trình, tai nạn lao động gây chết người (*khoản 2 Điều 115 Luật Xây dựng sửa đổi bổ sung một số điều năm 2020*);
09. Tài liệu chứng minh người thực hiện công tác quản lý an toàn lao động của nhà thầu thi công có triển khai thực hiện các quy định về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đã được chủ đầu tư chấp thuận theo quy định tại *điểm a, điểm b, điểm c khoản 18 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP*);
10. Tài liệu chứng minh Chủ đầu tư có thực hiện báo cáo về biện pháp đảm bảo an toàn đến cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 52 Nghị định 06/2021/NĐ-CP trong trường hợp thi công xây dựng công trình có vùng nguy hiểm ảnh hưởng lớn đến an toàn cộng đồng (*khoản 8 Điều 14 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP*);

11. Tài liệu chứng minh Chủ đầu tư có tổ chức thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (*khoản 14 Điều 14 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP*);

12. An toàn về sử dụng giàn giáo thi công:

- Tài liệu chứng minh giàn giáo được thiết kế để ngăn ngừa các yếu tố nguy hiểm đối với người lao động trong quá trình lắp đặt và tháo dỡ; các bộ phận như lan can an toàn, sàn công tác, thanh neo, thanh chống, thanh ngang, thang, bản dốc và các phương tiện hoặc thiết bị bảo vệ khác có thể dễ dàng lắp đặt, tổ hợp với nhau; các yêu cầu và điều kiện để ngăn ngừa giàn giáo bị sụp đổ hoặc bị xô dịch, dịch chuyển đột ngột phải được quy định rõ.

- Tài liệu chứng minh giàn giáo định hình đã được kiểm tra, thử nghiệm trước khi xuất xưởng theo quy định của thiết kế, các tiêu chuẩn áp dụng và quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa (*Mục 2.2 QCVN 18:2021/BXD*);

13. Bố trí công trường trong phạm vi thi công của công trình phải phù hợp với bản vẽ thiết kế tổng mặt bằng thi công được duyệt và điều kiện cụ thể của địa điểm xây dựng; Trong phạm vi công trường xây dựng phải có các biển báo chỉ dẫn về sơ đồ tổng mặt bằng công trình, an toàn, phòng, chống cháy, nổ và các biển báo cần thiết khác và bố trí khu vệ sinh cho người lao động tại công trường (*điểm b, điểm d khoản 2, Điều 109, Luật Xây dựng và Mục 2.20.1.1 QCVN 18:2021/BXD; Nhà vệ sinh thực hiện theo quy định của QCVN 01:2011/BYT*).